

- Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp M; địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1975, chức vụ: Giám đốc; trú tại: Thôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Chí D, sinh năm 1972; trú tại: Thôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

2. Anh Bùi Đức Q, sinh năm 1988; trú tại: Thôn B, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

3. Anh Vi Ngọc T, sinh năm 1983; trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979; trú tại: Thôn D, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

5. Anh Lê Văn T, sinh năm 1984; trú tại: Tổ dân phố E, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2017, Hạng Chấn V đi rừng tìm quả mây về bán thì thấy khu rừng phòng hộ tại Lô 23, Khoảnh 7, Tiểu khu 788 do Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp M (Gọi tắt là Công ty Lâm nghiệp M) quản lý chưa có ai chặt hạ nên nảy sinh ý định chặt phá để làm nương rẫy. Vào giữa tháng 12/2017, V mang theo 01 cưa lốc, 01 con dao phát, vông, gạo, thức ăn đi đến khu vực nói trên. Khi đến nơi, V dùng dao phát các cây bụi, nhỏ và dây leo, rồi dùng cưa lốc cắt hạ các cây to. V làm liên tục khoảng 03 đến 04 ngày thì lại về nhà, sau đó quay lại. Khi phá khoảng 0,2ha thì V về nhà nghỉ, 20 ngày sau V quay lại làm tiếp. Từ giữa tháng 12/2017 đến giữa tháng 01/2018, V phá tổng diện tích khoảng 0,4ha thì dừng lại chờ qua Tết Nguyên đán, cây khô sẽ đốt và dọn để trồng hoa màu. Đến tháng 3/2018, cơ quan chức năng phát hiện nên V không làm nữa.

Tại Bản kết luận giám định ngày 09/5/2018 của Chi cục kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Diện tích rừng mà Hạng Chấn V chặt phá là 4.000m² rừng phòng hộ tại Lô 23, Khoảnh 7, Tiểu khu 788 do Công ty Lâm nghiệp M quản lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL- HĐĐG ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M'Đrăk, kết luận: Diện tích 4.000m² rừng phòng hộ bị phá có giá trị 28.930.443 đồng, thiệt hại về môi trường là 115.721.773 đồng. Tổng thiệt hại là 144.652.216 đồng.

- Vật chứng tạm giữ: 01 máy cưa lóc nhãn hiệu TURIN, 01 con dao phát.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 09/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạng Chấn V phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hạng Chấn V 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Hạng Chấn V phải bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp M số tiền 144.652.216 đồng, được khấu trừ vào 15.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 16456 ngày 06/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M'Đrăk. Bị cáo Hạng Chấn V phải tiếp tục bồi thường 129.652.216 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo và án phí theo quy định pháp luật.

Ngày 16/8/2018, bị cáo Hạng Chấn V kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và xin được trả tiền bồi thường trong thời hạn 05 năm và không phải chịu lãi suất.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk. Bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo; Bị cáo xin rút kháng cáo về nội dung được trả tiền bồi thường trong thời hạn 05 năm và không phải chịu lãi suất.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hạng Chấn V và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đối với kháng cáo của bị cáo xin trả tiền bồi thường trong 05 năm là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo đã tự nguyện rút một phần đơn kháng cáo về trách nhiệm dân sự; xét thấy việc rút một phần đơn kháng cáo của bị cáo về trách nhiệm dân sự là hoàn

toàn tự nguyện mà không liên quan đến nội dung kháng cáo khác nên cần áp dụng khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phần kháng cáo này. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị X trình bày: Việc truy tố và xét xử bị cáo Hạng Chấn V về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế và đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho nguyên đơn dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo V mức án thấp hơn mức án mà bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ pháp lý kết luận: Từ khoảng giữa tháng 12/2017 đến giữa tháng 01/2018, bị cáo Hạng Chấn V đã có hành vi dùng dao phát và cưa lóc để chặt phá diện tích 0,4ha rừng tại khu vực rừng phòng hộ Lô 23, Khoảnh 7, tiểu khu 788 thuộc địa phận thôn F, xã K1, huyện M do Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp M quản lý. Hậu quả bị cáo đã gây thiệt hại giá trị về rừng là 28.930.443 đồng, thiệt hại về môi trường là 115.721.773 đồng, tổng thiệt hại là 144.652.216 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi để biết được hành vi chặt phá rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ không những xâm phạm chế độ quản lý rừng của Nhà nước, mà còn gây hậu quả nghiêm trọng đến môi trường sinh thái và đời sống xã hội. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 năm tù bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị

cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Đối với kháng cáo của bị cáo về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo kháng cáo xin được trả tiền bồi thường trong 05 năm và không phải chịu lãi suất là không có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã tự nguyện rút một phần đơn kháng cáo về trách nhiệm dân sự; xét thấy việc rút một phần đơn kháng cáo của bị cáo về trách nhiệm dân sự là hoàn toàn tự nguyện mà không liên quan đến nội dung kháng cáo khác nên cần áp dụng khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phần kháng cáo này.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hạng Chấn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hạng Chấn V: Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2018/HS-ST ngày 09/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hạng Chấn V 01 (Một) năm tù về tội “ Hủy hoại rừng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo Hạng Chấn V về việc xin được bồi thường trong thời hạn 05 năm và không phải chịu lãi suất.

Buộc bị cáo Hạng Chấn V phải bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp M số tiền 144.652.216 đồng, được khấu trừ vào 15.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu số 16456 ngày 06/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M'Đrăk. Bị cáo Hạng Chấn V phải tiếp tục bồi thường 129.652.216 đồng.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Hạng Chấn V.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- T.H.A hình sự Công an huyện M;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn